

Số: /QĐ-TĐHHT

Hà Tĩnh, ngày tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Hà Tĩnh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Hà Tĩnh;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 30/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng;

Căn cứ Quyết định 1051/QĐ-BTTTT, ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành yêu cầu cơ bản về chức năng, tính năng kỹ thuật của Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) (phiên bản 1.0);

Căn cứ Quyết định 3784/QĐ-BGDĐT, ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành "Hướng dẫn về xây dựng học liệu số và khóa học trực tuyến trên ứng dụng nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến đại chúng mở (MOOCs) của Bộ Giáo dục và Đào tạo";

Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-TĐHHT ngày 28 tháng 06 năm 2021 của Trường Đại học Hà Tĩnh ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Giám đốc Trung tâm Thông tin-Thư viện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế Quyết định số 528/QĐ-TĐHHT ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh ban hành Quy định đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Hà Tĩnh.

Trưởng phòng Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Giám đốc Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trưởng các Khoa, Bộ môn trực thuộc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- HT và các phó HT;
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Hoài Sơn

QUY CHẾ**Tổ chức đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Hà Tĩnh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TĐHHT

ngày tháng 02 năm 2024 của Trường Đại học Hà Tĩnh)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về tổ chức đào tạo trực tuyến (ĐTTT) tại Trường Đại học Hà Tĩnh bao gồm: những quy định chung; tổ chức và quản lý đào tạo trực tuyến; quyền và trách nhiệm của các bên liên quan và tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc trường, các tổ chức và cá nhân liên quan đến hoạt động đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Hà Tĩnh.

Điều 2. Giải thích các thuật ngữ

1. Đào tạo trực tuyến là hoạt động đào tạo (gồm hoạt động dạy, hướng dẫn, học tập, đánh giá) được tổ chức trên môi trường số thông qua hệ thống đào tạo trực tuyến.

2. Đào tạo trực tuyến đồng bộ là hoạt động đào tạo trực tuyến, ở đó người dạy và người học cùng tham gia các hoạt động đào tạo tại cùng một thời điểm (thời gian thực) trên cùng một không gian học tập.

3. Đào tạo trực tuyến không đồng bộ là hoạt động đào tạo trực tuyến, ở đó người học có thể chủ động tham gia các hoạt động đào tạo trực tuyến trên cơ sở kế hoạch dạy học của người dạy.

4. Hệ thống đào tạo trực tuyến là hệ thống gồm các phần mềm, hệ thống học liệu và hạ tầng công nghệ thông tin cho phép quản lý và tổ chức đào tạo thông qua môi trường Internet.

5. Học liệu đào tạo trực tuyến là tập hợp các tài liệu và tài nguyên được thiết kế để hỗ trợ quá trình học tập, giảng dạy và nghiên cứu trong môi trường trực tuyến như: Giáo trình, bài giảng trực tuyến, hình ảnh và biểu đồ, tài liệu điện tử, tài liệu tham khảo, phần mềm và ứng dụng học tập, tài liệu hướng dẫn; phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, bài kiểm tra đánh giá.

Điều 3. Mục đích và mục tiêu của đào tạo trực tuyến

1. ĐTTT nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong đào tạo, giảm số giờ học trên lớp học truyền thống, thích ứng với điều kiện dịch bệnh hoặc những điều kiện bất khả kháng, phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và đáp ứng nhu cầu học tập mọi lúc, mọi nơi của người học phù hợp với chủ trương của Nhà

nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và với xu hướng đào tạo hiện đại hiện nay trên thế giới.

2. ĐTTT là cơ sở để Nhà trường chuyển đổi hình thức đào tạo một cách linh hoạt, không làm gián đoạn công tác đào tạo khi không thể tổ chức đào tạo theo hình thức truyền thống do các nguyên nhân khách quan như thiên tai, dịch bệnh kéo dài,... với mục tiêu vẫn đảm bảo chất lượng đào tạo, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CTĐT).

Điều 4. Nguyên tắc, yêu cầu chung trong đào tạo trực tuyến

1. Đào tạo trực tuyến phải bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của chương trình đào tạo (CTĐT) đã được ban hành; quy trình, nội dung và chất lượng đào tạo trực tuyến phải liên tục được cải thiện; luôn cập nhật công nghệ tiên tiến, phù hợp nhất để triển khai đào tạo trực tuyến.

2. Đào tạo trực tuyến phải bảo đảm công bằng trong tiếp cận, tham gia các hoạt động đào tạo trực tuyến, lấy lợi ích của người học làm trung tâm.

3. Đào tạo trực tuyến phải tuân thủ các quy định bảo đảm an toàn thông tin, an toàn thông tin cá nhân, an ninh mạng và sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật.

4. Đào tạo trực tuyến bảo đảm đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tối thiểu theo quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo trực tuyến.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN

Điều 5. Xác định các học phần tổ chức đào tạo trực tuyến

1. Các học phần tổ chức ĐTTT được xác định trong CTĐT của từng ngành/chuyên ngành trên cơ sở đề xuất của các đơn vị quản lý CTĐT và các đơn vị liên quan khác, được Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt. Ngoại trừ hình thức đào tạo từ xa, tổng số tín chỉ ĐTTT không được vượt 30% tổng số tín chỉ của CTĐT trong điều kiện bình thường.

2. Hình thức ĐTTT của mỗi học phần là toàn phần (100%) hoặc từng phần (cần ghi rõ tỉ lệ % trong đề cương chi tiết học phần hoặc trong CTĐT).

3. Trong trường hợp có sự biến động về giảng viên phụ trách lớp học phần đào tạo theo phương thức trực tiếp/kết hợp, hoặc vì lý do chính đáng khác, bộ môn làm đề nghị (có xác nhận của trưởng đơn vị quản lý học phần) trình Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt tổ chức ĐTTT học phần đó.

4. Nội dung đào tạo trực tuyến có khối lượng, nội dung và cấu trúc kiến thức tương đương với các học phần thuộc chương trình đào tạo.

5. Một tiết giảng dạy theo phương thức ĐTTT của giảng viên được tính tương đương với một tiết học trong CTĐT đã được phê duyệt.

Việc quy đổi giờ giảng dạy ra giờ chuẩn theo phương thức ĐTTT hoặc theo phương thức đào tạo kết hợp được thực hiện theo Quy định hiện hành về chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường Đại học Hà Tĩnh.

Điều 6. Hệ thống phần mềm đào tạo trực tuyến

1. Trường Đại học Hà Tĩnh sử dụng riêng hoặc kết hợp sử dụng giữa các phần mềm quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 của Điều này.

2. Phần mềm tổ chức đào tạo trực tuyến đồng bộ có chức năng tối thiểu sau:

a) Giúp người dạy tổ chức các hoạt động đào tạo trực tuyến đồng bộ; hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả người học tham dự trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ, chuyển tải học liệu đào tạo đến người học.

b) Giúp người học tham gia các hoạt động đào tạo trực tuyến; tương tác, trao đổi thông tin theo thời gian thực với người dạy và những người học khác trong cùng một không gian học tập.

3. Phần mềm tổ chức đào tạo trực tuyến không đồng bộ có chức năng tối thiểu sau:

a) Giúp người dạy lên kế hoạch đào tạo trực tuyến không đồng bộ, chuyển tải học liệu tới người học, giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học; theo dõi và hỗ trợ người học khai thác nội dung học tập; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của người học.

b) Cho phép người học truy cập, khai thác nội dung học tập; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của người dạy; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với người dạy và các người học khác trong cùng không gian học tập.

c) Cho phép Nhà trường quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học tập của người học và các hoạt động dạy của người dạy; ghi nhận một cách trung thực, chính xác quá trình học tập của từng người học; hỗ trợ quản lý các thông tin khác theo yêu cầu cơ sở đào tạo và cơ quan quản lý giáo dục.

4. Phần mềm quản lý nội dung học tập trực tuyến bao gồm các chức năng như phần mềm tổ chức đào tạo trực tuyến không đồng bộ (quy định tại Khoản 3 Điều này) và chức năng cho phép người dạy thiết kế nội dung học tập, học liệu đào tạo trực tuyến.

5. Phần mềm đào tạo trực tuyến mở đại chúng (MOOC) bao gồm các chức năng như hệ thống phần mềm tổ chức đào tạo trực tuyến không đồng bộ (theo quy định tại Khoản 3 Điều này) và chức năng cung cấp đa dạng về nội dung và hình thức tổ chức khóa học trực tuyến; được áp dụng đào tạo trực tuyến trên quy mô lớn về người học, người dạy, cơ sở đào tạo.

6. Tùy điều kiện và thời điểm cụ thể, phần mềm phục vụ ĐTTT hoặc một số công cụ soạn bài giảng khác do các đơn vị có liên quan đề xuất, trình Hiệu trưởng xem

xét và phê duyệt trước khi triển khai áp dụng.

Điều 7. Học liệu đào tạo trực tuyến

1. Nội dung của học liệu ĐTTT đáp ứng các yêu cầu của CTĐT, có tính sư phạm, dễ dùng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học.

2. Học liệu ĐTTT được tổ chức thẩm định cấp Khoa, Bộ môn và cấp Trường trước khi đưa vào sử dụng.

3. Trưởng các Khoa, Bộ môn trực thuộc chịu trách nhiệm thực hiện các giải pháp đánh giá, kiểm soát để thường xuyên cập nhật nâng cao chất lượng của học liệu ĐTTT của các học phần do Khoa, Bộ môn phụ trách.

4. Bản quyền học liệu trong ĐTTT

a) Học liệu ĐTTT thuộc bản quyền của Trường Đại học Hà Tĩnh.

b) Mọi đơn vị và cá nhân tham gia ĐTTT phải thực hiện nghiêm các quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác liên quan đến bản quyền và sở hữu trí tuệ; phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm.

Điều 8. Tổ chức đào tạo trực tuyến

Tổ chức ĐTTT bao gồm các công việc chính như sau:

1. Trước khi bắt đầu giảng dạy, Phòng Đào tạo, Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch giảng dạy của các học phần tổ chức ĐTTT và kiểm tra các điều kiện để ĐTTT; thông báo cho người học của các lớp học phần ĐTTT biết về kế hoạch giảng dạy của các học phần tổ chức ĐTTT.

2. Trung tâm Công nghệ thông tin thông báo cho người học cách thức để tham gia lớp học trực tuyến; cung cấp các giải pháp tạo lớp học phần (tài khoản) cho đơn vị quản lý học phần và giảng viên; cung cấp email group từng lớp học phần cho giảng viên phụ trách lớp học phần để phục vụ công tác tổ chức lớp học phần ĐTTT.

3. Giảng viên phụ trách lớp học phần ĐTTT chịu trách nhiệm tạo lớp học phần và thực hiện công tác giảng dạy, quản lý lớp theo các hướng dẫn được cung cấp kèm theo (phần mềm hoặc bản mô tả quy trình hướng dẫn nếu có).

4. Sau khi hoàn thành giảng dạy và đánh giá học phần, giảng viên phải bàn giao lại tài khoản cho đơn vị quản lý học phần và đơn vị quản lý học phần bàn giao tài khoản cho Trung tâm công nghệ thông tin (nếu có nhận trước khi giảng dạy).

Điều 9. Kế hoạch giảng dạy và thời khóa biểu

1. Kế hoạch giảng dạy của các học phần tổ chức ĐTTT nằm trong kế hoạch giảng dạy tổng thể chung của học kỳ, được Hiệu trưởng phê duyệt trước khi học kỳ bắt đầu, đảm bảo trong mỗi buổi học (sáng, chiều, tối) người học chỉ học trực tuyến hoặc chỉ học trực tiếp trên lớp.

2. Việc xây dựng và công bố thời khóa biểu được thực hiện theo quy định của

quy chế đào tạo hiện hành của Trường, đảm bảo giảng viên và người học được cung cấp đầy đủ thông tin về kế hoạch giảng dạy và thời khóa biểu trước mỗi học kỳ và thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát. Đối với những học phần có nhiều giảng viên cùng tham gia giảng dạy thì phải có 01 giảng viên được phân công là giảng viên chịu trách nhiệm chính trong kế hoạch giảng dạy học phần tổ chức ĐTTT.

Điều 10. Phương thức tổ chức đào tạo trực tuyến

Tùy thuộc vào nội dung, thời lượng và số lượng người học mà giảng viên có thể lựa chọn các phương thức tương tác phù hợp: diễn đàn trao đổi, trao đổi riêng, thảo luận trực tuyến, bài giảng điện tử.

1. Diễn đàn trao đổi là nơi giảng viên - người học, người học - người học có thể trao đổi, thảo luận trực tuyến và chia sẻ về nội dung học tập.

2. Trao đổi riêng là hình thức tương tác giữa giảng viên - người học, người học - người học sử dụng các công cụ trao đổi (chat, email, texting messenger, duo meeting), thảo luận và chia sẻ về nội dung học tập.

3. Thảo luận trực tuyến là hình thức trao đổi giữa người học - giảng viên, người học - người học sử dụng các công cụ của hệ thống đào tạo trực tuyến qua các thiết bị điện thoại, máy tính hay các thiết bị điện tử có kết nối internet. Khi lựa chọn hình thức này, giảng viên cần đăng ký hoặc thông báo nội dung, chủ đề và thời gian thực hiện.

4. Trước khi trao đổi, giảng viên và người học cần xác định chủ đề, nội dung cần thảo luận phù hợp với quy định sử dụng hệ thống E-Learning.

5. Nội dung bài viết trao đổi cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực đối với người tham gia diễn đàn.

6. Quản trị hệ thống không chịu trách nhiệm về bản quyền của các nội dung được chia sẻ trên diễn đàn trao đổi.

Điều 11. Đánh giá kết quả học tập trong đào tạo trực tuyến

1. Việc đánh giá kết quả học tập trong đào tạo trực tuyến được thực hiện theo quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Hà Tĩnh.

2. Kết quả đánh giá gồm: điểm đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá học phần thực hành (nếu có); điểm chuyên cần (người học phải tham gia học ít nhất 80% giờ tín chỉ học phần); điểm thi giữa học phần; điểm thi kết thúc học phần (bài thi trực tuyến hoặc tổ chức thi theo phương thức truyền thống, bài tập lớn, dự án) được quy định chi tiết tại Đề cương học phần.

3. Lưu trữ hồ sơ thi của lớp học phần:

a) Tùy theo hình thức đánh giá học phần, đơn vị quản lý học phần áp dụng biện pháp lưu trữ hồ sơ thi thích hợp bằng bản giấy (đối với hình thức đánh giá trực tiếp) hoặc bằng tập tin điện tử/e-file (đối với hình thức đánh giá trực tuyến) ít nhất 5 năm kể từ ngày tổ chức thi đánh giá lớp học phần;

b) Giảng viên phụ trách lớp học phần có trách nhiệm gửi cho đơn vị quản lý học phần hồ sơ thi của lớp học phần để đơn vị quản lý học phần lưu trữ, gồm có: đề thi, đáp án, bài thi, bảng điểm thành phần (nếu có), bảng tổng hợp điểm thi (bảng điểm), danh sách sinh viên/học viên dự thi (có chữ ký của sinh viên/học viên) và các hồ sơ khác liên quan đến việc đánh giá của lớp học phần (nếu có);

c) Đối với hình thức đánh giá trực tiếp, việc lưu trữ hồ sơ thi bằng giấy được thực hiện theo hướng dẫn của Trường về việc tổ chức thi kết thúc học phần, các văn bản hướng dẫn và các Quy chế đào tạo hiện hành. Đối với hình thức đánh giá trực tuyến, hồ sơ thi của lớp học phần là các tập tin điện tử được đơn vị quản lý học phần lưu trữ (sử dụng CD, USB, ổ đĩa cứng,... để lưu trữ) trong từng thư mục dành riêng cho mỗi lớp học phần (được quản lý theo học kỳ và năm học) với mật khẩu và phân quyền được truy cập vào thư mục khi có yêu cầu do trưởng đơn vị quản lý học phần quy định; riêng bảng điểm tổng hợp của lớp học phần được lưu trữ thêm bản giấy theo Quy chế đào tạo hiện hành.

d) Đối với đánh giá bằng hình thức trực tuyến, kiểm diện (điểm danh) sinh viên/học viên dự thi bằng tập tin điện tử có hình ảnh sinh viên/học viên cùng với thẻ sinh viên/học viên (hoặc giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan

Điều 12. Bảo đảm chất lượng đào tạo trực tuyến

1. Nhân lực triển khai đào tạo trực tuyến

a) Nhân lực triển khai đào tạo trực tuyến gồm: người dạy, đội ngũ quản trị, vận hành hệ thống, đội ngũ thiết kế và sản xuất học liệu, đội ngũ cố vấn và giáo vụ.

b) Người dạy phải có kỹ năng đào tạo trực tuyến như: quản lý, định hướng, hướng dẫn và giải đáp người học qua phương thức đào tạo trực tuyến; sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập trực tuyến và các phương tiện công nghệ thông tin phục vụ đào tạo trực tuyến.

c) Đội ngũ quản trị, vận hành hệ thống đào tạo trực tuyến phải am hiểu các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin liên quan đến đào tạo trực tuyến của cơ sở đào tạo; được hướng dẫn, chuyển giao công nghệ để quản trị, vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn.

d) Đội ngũ thiết kế và sản xuất học liệu phải am hiểu quy trình thiết kế, quy trình sản xuất học liệu; sử dụng thành thạo các công cụ để tổ chức thiết kế, xây dựng học liệu phục vụ đào tạo trực tuyến.

e) Đội ngũ làm cố vấn và giáo vụ học tập ở các Khoa, Bộ môn phải am hiểu các hoạt động của đào tạo trực tuyến, thực hiện hướng dẫn người học biết cách tham gia và sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trước khi tổ chức các khóa đào tạo trực tuyến, theo dõi quản lý quá trình học tập của người học.

2. Nội dung khóa học được thiết kế và cập nhật thường xuyên để bảo đảm bảo phù hợp với nhu cầu của người học.

3. Phòng Đào tạo, Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên và các đơn vị phối hợp trong việc hỗ trợ và trả lời yêu cầu của người học, người dạy; tiếp nhận và giải đáp ý kiến từ người học, người dạy và các tổ chức, cá nhân có liên quan để đo lường sự hài lòng của người sử dụng.

4. Hạ tầng và an toàn thông tin đối với hệ thống đào tạo trực tuyến

Trung tâm công nghệ thông tin chịu trách nhiệm triển khai giải pháp bảo đảm hạ tầng của hệ thống đào tạo trực tuyến đáp ứng các nhu cầu về quản lý, khai thác sử dụng cho các hoạt động đào tạo trực tuyến; bảo đảm đủ băng thông, đủ năng lực máy chủ; đáp ứng các điều kiện về an toàn thông tin theo quy định; bảo đảm các quy định về an toàn thông tin mạng, sở hữu dữ liệu; khai thác, sử dụng dữ liệu và bảo vệ thông tin cá nhân trong ĐTTT;

5. Bảo đảm truy cập của người dùng

Người học, người dạy được đảm bảo về thiết bị học trực tuyến, kết nối Internet để tham gia các hoạt động ĐTTT của Trường Đại học Hà Tĩnh

Chương III

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Điều 13. Quyền hạn và trách nhiệm của các Khoa, Bộ môn

1. Xác định các yêu cầu của từng học phần ĐTTT, các chương trình ĐTTT (đối với đào tạo từ xa) và các học kỳ phù hợp với nhiệm vụ của Khoa, Bộ môn.

2. Công bố công khai các yêu cầu, quy định liên quan đến ĐTTT (hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền mạng, thiết bị điện tử phục vụ dạy và học trực tuyến, ...), văn bản hướng dẫn giảng viên, người học sử dụng các công cụ giảng dạy và học tập trực tuyến, hình thức kiểm tra, đánh giá công nhận kết quả học tập thông qua đề cương chi tiết của học phần.

3. Đăng ký và chủ trì triển khai tự đánh giá và đăng ký tham gia kiểm định chất lượng đối với các CTĐT có học phần ĐTTT.

4. Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tổ chức tập huấn về phương pháp và kỹ năng cần thiết cho các giảng viên, trợ giảng để có thể giảng dạy và hướng dẫn ĐTTT; Hướng dẫn sinh viên sử dụng phần mềm, các ứng dụng công nghệ thông tin để học tập, nghiên cứu.

Điều 14. Quyền và trách nhiệm của giảng viên

1. Giảng viên được hỗ trợ kinh phí xây dựng bài giảng điện tử (E-Learning) và các sản phẩm khác theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường (nếu có) hoặc theo các dự toán được xét duyệt.

2. Giảng viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực biên soạn bài giảng điện tử; kỹ

năng dạy học, tổ chức thi, kiểm tra đánh giá học phần qua mạng; kỹ năng quản lý, theo dõi, định hướng, hướng dẫn và giải đáp người học qua mạng; kỹ năng sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập qua mạng và các phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy; khảo thí và đo lường chất lượng giáo dục hiện đại.

3. Giảng viên tham gia giảng dạy trực tuyến được tính giờ giảng theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường Đại học Hà Tĩnh.

4. Giảng viên phải thực hiện đúng các quy định về dạy học trực tuyến, thực hiện và đảm bảo hoạt động kiểm tra đánh giá người học theo các văn bản hướng dẫn hiện hành của Trường.

5. Giảng viên phải tham gia xây dựng đề cương chi tiết học phần; xây dựng bài giảng điện tử; có thể tham gia quy trình sản xuất học liệu điện tử (ghi hình, thu âm) tại phòng thu hoặc ứng dụng các công cụ, công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy qua mạng trong quá trình xây dựng bài giảng; thiết kế các bài tập tình huống (case study); thiết kế hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, ngân hàng câu hỏi kiểm tra, đánh giá.

6. Giảng viên chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng và các chủ đề thảo luận đưa lên hệ thống đào tạo trực tuyến, các diễn đàn trao đổi, thảo luận.

7. Phản hồi kịp thời trước những thắc mắc của người học trong quá trình học, thi, kiểm tra, đánh giá; tham gia trả lời các câu hỏi trên diễn đàn thảo luận trong 48 giờ kể từ khi người học đưa ra câu hỏi; hỗ trợ người học giải quyết những khó khăn nảy sinh trong quá trình thông tin liên lạc gặp sự cố và đảm bảo tiến độ học tập của người học.

8. Giảng viên giảng chính có thể giao cho trợ giảng (giảng viên trợ giảng, cố vấn học tập) tham gia trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của người học trên diễn đàn trao đổi.

Điều 15. Quyền và trách nhiệm của trợ giảng

1. Được hưởng các quyền lợi và ưu đãi do Nhà nước quy định đối với trợ giảng, các chế độ bồi dưỡng, tính giờ giảng dạy chuẩn theo năm học, thù lao theo quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Hà Tĩnh.

2. Được ưu tiên tạo điều kiện thực tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp đặc thù của hình thức ĐTTT.

3. Được ưu tiên sử dụng trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác ĐTTT; được hỗ trợ tạo điều kiện áp dụng các phương pháp và công nghệ dạy học tiên tiến trong điều kiện của Trường và phù hợp với hình thức ĐTTT.

4. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy chế, quy định của Trường Đại học Hà Tĩnh, các hướng dẫn đảm bảo chất lượng đào tạo hiện hành của Trường Đại học Hà Tĩnh.

5. Tự bảo vệ tài khoản cá nhân và chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống (nội dung, kiến thức, bản quyền...).

6. Hỗ trợ giảng viên thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy: hỗ trợ, tư vấn cho người học, cung cấp các thông tin liên quan đến khóa học, giải đáp thắc mắc của người học liên quan đến vấn đề kỹ thuật, nhắc nhở người học các thời hạn hoàn thành nhiệm vụ và kiểm soát các thông tin người học đưa lên hệ thống ĐTTT.

7. Kiểm tra, giám sát, khuyến khích việc tham gia học tập của người học; đánh giá kết quả học tập sinh viên.

Điều 16. Quyền và trách nhiệm của quản trị khóa học

1. Quản trị khóa học (nếu có) có trách nhiệm tạo lập khóa học, phân quyền cho giảng viên, trợ giảng, người học và phối hợp với giảng viên để hướng dẫn người học đăng ký học tại hệ thống ĐTTT ngay trong tuần đầu tiên của học kỳ; bố trí phòng máy cho người học học tập trong thời gian diễn ra khóa học khi người học không có máy tính; theo dõi, giám sát khóa học trực tuyến.

2. Quản trị khóa học có quyền đưa ra khỏi hệ thống các nội dung, thông tin trái quy định và không phù hợp với mục đích của hệ thống đào tạo trực tuyến mà không cần thông báo trước cho các thành viên liên quan.

Điều 17. Quyền và trách nhiệm của quản trị hệ thống

1. Quản trị hệ thống phải am hiểu các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin liên quan đến ĐTTT; được hướng dẫn, chuyên gia công nghệ để quản trị, vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hoạt động ổn định.

2. Quản trị hệ thống có nhiệm vụ xây dựng quy trình lưu trữ, bảo mật cơ sở dữ liệu và nội dung bài giảng của giảng viên, kết quả kiểm tra đánh giá của người học.

3. Quản trị hệ thống chịu trách nhiệm lưu trữ toàn bộ quá trình tổ chức dạy học và xác nhận thông tin khóa học khi có yêu cầu.

4. Quản trị hệ thống tạo và cấp phát/thu hồi tài khoản người dùng trên hệ thống, hỗ trợ kỹ thuật cho giảng viên - người học trong quá trình giảng dạy - học tập; cung cấp/thu hồi tài khoản và hỗ trợ bộ phận chức năng thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động giảng dạy trực tuyến.

Điều 18. Quyền và trách nhiệm của người học

1. Người học được cung cấp, tiếp cận các nguồn tài liệu học tập của khóa học, được giải đáp những thắc mắc trên diễn đàn trao đổi.

2. Mỗi thành viên có quyền bổ sung các thông tin khác trong hồ sơ cá nhân như: hình đại diện và chữ ký thuộc quyền sở hữu riêng của thành viên (nếu có). Hình ảnh đại diện phải nghiêm túc, có văn hóa, nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

3. Người học phải tự bảo vệ tài khoản, phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống và phải chịu trách nhiệm về việc để người khác sử dụng tài khoản của mình sai mục đích, không đúng với quy định.

4. Người học phải hoàn thành các nhiệm vụ do giảng viên giao trên hệ thống

ĐTTT theo đúng thời hạn quy định.

5. Thực hiện đúng các quy chế, quy định của Trường Đại học Hà Tĩnh. Trong trường hợp vi phạm sẽ tùy mức độ, xử lý theo quy định hiện hành.

6. Tham gia các hoạt động lấy ý kiến phản hồi của người học về các học phần, phương pháp giảng dạy, môi trường giáo dục (nếu có).

Điều 19. Trách nhiệm của các đơn vị chức năng

1. Phòng Đào tạo, Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên chịu trách nhiệm làm đầu mối phối hợp với đơn vị liên quan trong việc tổ chức và quản lý ĐTTT theo đối tượng quản lý của mỗi đơn vị.

2. Các đơn vị đào tạo liên quan chịu trách nhiệm thẩm định giáo trình, bài giảng phục vụ ĐTTT, phân công giảng viên giảng dạy trực tuyến.

3. Phòng Thanh tra - Pháp chế và các đơn vị đào tạo chịu trách nhiệm tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của giảng viên theo quy định.

4. Trung tâm Công nghệ thông tin thực hiện trách nhiệm quản lý hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông phục vụ ĐTTT.

5. Phòng Công tác chính trị - Học sinh sinh viên chịu trách nhiệm thực hiện công tác tuyên truyền, định hướng về tư tưởng, trách nhiệm đối với người học trong quá trình tham gia học trực tuyến, kịp thời báo cáo Ban Giám hiệu các trường hợp lợi dụng ĐTTT để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật về đưa thông tin trên mạng internet.

6. Trung tâm Thông tin - Thư viện chịu trách nhiệm cung cấp và quản lý việc người dùng tiếp cận tài liệu thuộc kho học liệu ĐTTT được quy định tại Điều 7 của Quy chế này.

7. Phòng Kế hoạch - Tài chính chịu trách nhiệm các vấn đề liên quan đến kinh phí phục vụ ĐTTT.

8. Các đơn vị và cá nhân liên quan khác có trách nhiệm phối hợp thực hiện các công việc cụ thể khi được đề nghị.

Điều 20. Trách nhiệm của đơn vị phụ trách quản lý hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông

1. Quản lý, vận hành và đảm bảo an ninh, an toàn: hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng phục vụ ĐTTT; cổng thông tin ĐTTT.

2. Xây dựng và hướng dẫn các đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện quy trình sao lưu, bảo mật: nội dung bài giảng của giảng viên; quá trình tổ chức dạy và học; kết quả kiểm tra đánh giá người học.

3. Cấp phát tài khoản, tạo email group lớp học phần, phân quyền cho người dùng trên Cổng thông tin ĐTTT; Hỗ trợ kỹ thuật cho giảng viên và người học trong

quá trình giảng dạy và học tập trực tuyến; Hỗ trợ bộ phận chức năng thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra.

4. Tham gia giám sát quá trình ĐTTT, kịp thời phát hiện, xử lý và báo cáo lãnh đạo đơn vị các hiện tượng bất thường trong quá trình ĐTTT, lập các báo cáo liên quan khi được yêu cầu.

5. Tạm ngưng hoặc vô hiệu hóa các khóa học, các nội dung trên khóa học và tài khoản người dùng vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và các điều khoản trong quy định này.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Chế độ báo cáo

1. Trước khi học kỳ bắt đầu 02 tuần, các Khoa, Bộ môn/phòng/bộ phận tham gia thực hiện ĐTTT gửi kế hoạch dự kiến đào tạo các học phần, khóa học cho các đơn vị chủ trì theo trách nhiệm của các đơn vị chức năng tại Điều 19 để tổ chức giám sát đào tạo.

2. Các Khoa, Bộ môn và các đơn vị liên quan phải thường xuyên đánh giá hệ thống ĐTTT, mức độ triển khai, những khó khăn, thuận lợi khi triển khai, tổ chức đào tạo trực tuyến. Trong quá trình thực hiện, tùy vào học phần/CTĐT đăng ký giảng dạy trực tuyến nếu có vướng mắc các đơn vị báo cáo bằng văn bản về Trường Đại học Hà Tĩnh (qua Phòng Đào tạo/Trung tâm đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên) để trình Hiệu trưởng xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

3. Quản trị hệ thống, quản trị khóa học báo cáo về cập nhật phát triển công nghệ, những khó khăn, vướng mắc khi triển khai tổ chức đào tạo trực tuyến và đề xuất giải pháp khắc phục.

Điều 22. Thanh tra, kiểm tra

Trường Đại học Hà Tĩnh giao Phòng Thanh tra - Pháp chế thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về ĐTTT của các đơn vị.

Điều 23. Xử lý vi phạm

1. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng khóa học trực tuyến để cung cấp thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê

tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Nghiêm cấm các hành vi tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên mạng.

3. Nghiêm cấm các đối tượng có hành vi lưu trữ, sao chép, cắt ghép làm thay đổi nội dung bài giảng điện tử, ghi hình và chỉnh sửa bài giảng trực tiếp, phát tán bài giảng có trong hệ thống đào tạo trực tuyến dưới mọi hình thức khi chưa được sự đồng ý của giảng viên hoặc Trưởng đơn vị đào tạo.

4. Các vi phạm, tùy theo mức độ, sẽ bị Quản trị hệ thống nhắc nhở, tước quyền đăng bài, tước quyền truy cập hệ thống, cảnh cáo trên toàn hệ thống hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật, xử lý hình sự theo quy định.

Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này được áp dụng kể từ ngày ký.

2. Trưởng phòng Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên, Giám đốc Trung tâm công nghệ thông tin, Giám đốc Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trưởng các Khoa, Bộ môn trực thuộc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quy chế này./.